

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 814/2020/HS-PT

Ngày 29 - 10 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 689/2020/HSPT ngày 16 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1993 (tên gọi khác không); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn Cửa Đình, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T (đã chết) và bà Trần Thị Ng; vợ Nguyễn Thị Thu Ph và có 01 con sinh năm 2018; tiền án không; có 01 tiền sự (ngày 22/03/2019, bị Công An huyện B, Hà Nội xử lý hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác); Bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2019 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án này có 04 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc T: Ông Lương Quang Tuấn – Luật sư văn phòng luật sư An Thái thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại không kháng cáo:

1. Anh Chu Quang T, sinh năm 1985;
2. Anh Chu Quang B, sinh năm 1989.

Cùng trú tại thôn Đồng Bảng, xã Đ, huyện B, thành phố Hà Nội - vắng mặt do không triệu tập.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Lai Bò - thị trấn T, huyện B, Hà Nội - vắng mặt do không triệu tập.
2. Bà Trần Thị Ng, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Cửa Đình - thị trấn T, huyện B, Hà Nội - vắng mặt do không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện B thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 15/04/2019, Chu Quang B và Chu Quang T đến lễ, hội Đình, Chùa Nả thôn Vĩnh Phệ, xã Ch, huyện B để chơi và xem chơi gà. Nguyễn Văn L cũng có mặt cùng với Nguyễn Văn L là anh trai và Nguyễn Bá Th cũng đang xem, trong quá trình xem chơi gà, giữa anh B và L cãi nhau trong việc tính thời gian nghỉ của hiệp chơi gà, được mọi người can ngăn, nên không xảy ra đánh nhau. L đi ra ngoài lấy điện thoại gọi cho Nguyễn Ngọc T và nói “anh đang ở sới gà, vừa nãy có thằng nó chửi anh. Em xuống đây”. Mục đích của L bảo T xuống để đánh B. Lúc này T đang ăn sáng cùng với Nguyễn Bá H ở quán ăn “Cây Xoài” Cống Nông Giang, thị trấn T (do bà Nguyễn Thị T là chủ), nghe điện thoại xong T nói với H “ăn nhanh lên để đi xuống xem anh L va chạm thế nào”. H vào thanh

toán tiền thì nhìn thấy con dao gọt hoa quả lưỡi và chuôi màu trắng, để ở bàn. H cầm đút vào trong túi quần rồi đi ra lấy xe chở Tuấn xuống lễ hội chùa Nả. H dựng xe vào bãi xe, rồi đi đến chỗ L và Tuấn đang đứng. L bảo H “vào gọi thằng kia ra đây nói chuyện” L cùng H vào chỗ sói gà. L chỉ cho H và Tuấn biết B để H đến bảo B ra ngoài đường đất nói chuyện. Trên đường đi ra H cầm vào cánh tay dắt B đi ra. L, Tuấn đi phía trước, Li và Th đi sau. Anh T là anh trai B thấy vậy cũng đi ra theo. Khi ra tới đoạn đường đất giáp đầu đường bê tông thì H quay mặt lại phía B và nói “sao lúc này mày chửi anh tao” đồng thời H tát vào mặt B một cái. Anh B đánh lại H và ngay lúc đó anh T chạy lại can ngăn thì bị L, Tuấn, Li và Thắng liền nhảy vào đánh B và Tĩnh. B chạy ra phía đình làng, H đuổi theo đánh B thì bị ngã ra đường đất. Sau đó, H ngồi dậy rút con dao trong túi quần ra vung sang hai bên thì đâm trúng vào đùi anh B. H nhìn thấy B bị chảy máu ở đùi, nên cắt dao vào túi quần.

Nguyễn Văn Li, Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá Th và Nguyễn Ngọc T cùng xông vào đánh anh T. Anh T bị đau nên ngồi bệt xuống đất dùng 2 tay ôm đầu. Li nhặt chiếc mũ cối ở dưới đường dơ lên đánh nhiều nhát vào đầu, vai người Tĩnh. Anh T bị thương chảy máu ở vùng đùi phải, mông phải, lưng và cánh tay trái. Lúc này H nhìn thấy Công an xã đang đi đến, H đi đến dắt xe máy SH ra đầu đường bê tông rồi bảo “các anh ơi, đừng đánh nữa công an đang đến” lúc này cả nhóm L, Li, Th, T không đánh anh T nữa và đi ra chỗ H rồi cùng nhau đi về. L và T lên xe của H, Th lên xe Li điều khiển rồi cả nhóm ra về. Đến đoạn nương nước (thuộc thôn Vĩnh Phệ, xã Ch) H vứt bỏ dao xuống nương. Sau đó cả nhóm đi ra đến đoạn đường tránh QL 32 thì L phát hiện mình bị thương chảy máu ở mông. H dừng xe lại, kiểm tra vết thương của L thì gặp anh Hoàn ở cùng thôn Phú Mỹ, thị trấn T lái xe ô tô qua thấy L bị thương nên anh Hoàn đã chở L đi bệnh viện kiểm tra vết thương, còn H và T đi về nhà. Anh B và anh T được mọi người đưa đến Phòng khám đa khoa Quảng Tây và Bệnh viện đa khoa huyện B để sơ cứu. Sau đó được đưa đến bệnh viện Quân Y 105 Sơn Tây điều trị.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 341/TTPY ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế Hà Nội đã kết luận: *Anh Chu Quang B bị tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 10% (Mười phần trăm).*

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 343/TTPY ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế Hà Nội đã kết luận: *Anh Chu Quang T bị tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 12% (Mười hai phần trăm).*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HSST ngày 13/8/2020 của Tòa án nhân huyện B, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Bá H, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Bá Th và Nguyễn Ngọc T phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng : Điều đ, khoản 2 Điều 134, điểm b khoản 1 ; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/8/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây

thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc tính thời gian nghỉ của hiệp chọi gà nhưng các bị cáo không lựa chọn xử sự đúng pháp luật mà có hành vi gây thương tích cho 2 người bị hại. Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội với vai trò đồng phạm, cùng các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Bá Th gây nên thương tích 12% cho anh Chu Quang T. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận có dùng dao gây thương tích cho anh T mà chỉ thừa nhận có tham gia cùng Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Bá Th gây thương tích cho anh T, bị cáo dùng lược để khua đi khua lại nhiều lần không biết có trúng ai hay không. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận bị cáo là người cầm dao gây thương tích cho anh Chu Quang T. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định thương tích và cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của anh Chu Quang T là do vật sắc nhọn gây nên. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa nên không đủ điều kiện để được cải tạo ngoài xã hội. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Về tội danh và điều luật áp dụng, luật sư không có ý kiến gì, chỉ đề nghị xem xét cho bị cáo một số tình tiết sau đây để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức

hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa: Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, không phải là người khởi xướng, rủ rê; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8h ngày 15/04/2019 tại lễ hội Đình, Chùa Nả ở thôn Vĩnh Phệ, xã Ch, huyện B. Do mâu thuẫn trong việc tính thời gian nghỉ của hiệp chơi gà nên đã xảy ra xô sát đánh nhau giữa nhóm của anh Chu Quang B, Chu Quang T và nhóm Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Bá Th. Sau khi sự việc đã chấm dứt, Nguyễn Văn L đã đi ra ngoài gọi điện thoại cho Nguyễn Ngọc T xuống để đánh anh B. Tuấn đang ăn sáng cùng với Nguyễn Bá H nên rủ H đi cùng. H vào thanh toán tiền và lấy luôn một con dao gọt hoa quả của chủ quán đem theo. Trong lúc đánh nhau với anh B, Nguyễn Bá H đã dùng dao đâm vào đùi trái của anh B. Hậu quả anh B tổn hại 10% sức khỏe. Nguyễn Ngọc T dùng dao cùng với Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Bá Th gây thương tích cho anh Chu Quang T, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị

cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Các bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống nhưng bị cáo đã không lựa chọn cách xử sự đúng pháp luật mà dùng dao gây thương tích cho 2 người bị hại. Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội với vai trò đồng phạm, được Nguyễn Văn L gọi đến để đánh anh Chu Quang B và Chu Quang T, bị cáo cùng với các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Li, Nguyễn Bá Th gây thương tích ở vùng đùi phải, mông phải, lưng và cánh tay trái của anh T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 12%. Trong lúc gây thương tích cho anh T, bị cáo Nguyễn Ngọc T sử dụng dao và cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể của anh Chu Quang T là do vật sắc nhọn gây nên. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 24 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu, theo đó gia đình bị cáo khó khăn, bố mất sớm, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Từ phân tích trên, xét thấy có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình

sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo. Tại thời điểm phạm tội, nhân thân bị cáo Tuấn có 01 tiền sự trong thời hiệu về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác nên không thể cho bị cáo được hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 54 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/11/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 29/10/2020.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND huyện B, HN
- Công an huyện B, HN
- TAND huyện B, HN
- Chi cục THADS huyện B, HN
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang